

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH PHÂN BỐ LỊCH PHÒNG VẤN KIẾN THỨC CHUYÊN MÔN

Mã số hồ sơ	Họ	Tên	Môn	Ngày sinh	Phòng Kiến thức chung	Ca phỏng vấn kiến thức chuyên môn	Thời gian phỏng vấn kiến thức chuyên môn
HQ2204	Lê Thị Mỹ	Duyên	Công nghệ (KTCN)	25/10/1992	3	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH1562	Nguyễn Ngọc	Long	Công nghệ (KTCN)	08/01/1982	11	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_1593	Thái Thị Tuyết	Mơ	Công nghệ (KTCN)	19/07/1990	12	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
VC1525	Phan Vũ	Sơn	Công nghệ (KTCN)	09/12/1979	16	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HN2145	Trần Văn	Sơn	Công nghệ (KTCN)	22/10/1985	16	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
TQ1396	Dương Trường	Thanh	Công nghệ (KTCN)	12/05/1976	18	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH1365	Lê Thị	Thuý	Công nghệ (KTCN)	10/05/1982	19	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
AP1248	Bùi Thị Mộng	Tuyền	Công nghệ (KTCN)	03/07/1982	23	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HN665	Trần Thị Lan	Hương	Công nghệ (KTNN)	12/12/1991	8	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HN1838	Hoàng Thị	Hương	Công nghệ (KTNN)	02/12/1990	8	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NL361	Bùi Thị Huyền	Trang	Công nghệ (KTNN)	04/12/1991	21	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HQ1388	Nguyễn Thị	Trang	Công nghệ (KTNN)	07/01/1989	21	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
TQ1176	Trần Ngọc	Anh	Địa lý	20/06/1990	1	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH1632	Hồ Văn	Biên	Địa lý	27/08/1988	2	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB1114	Mai Thị	Dung	Địa lý	15/02/1989	3	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_657	Nguyễn Thế	Hải	Địa lý	11/07/1990	5	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ2231	Trần Thị	Hải	Địa lý	20/11/1993	5	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HN301	Hoàng Thị	Hào	Địa lý	01/03/1984	5	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ667	Nguyễn Thị Thu	Hằng	Địa lý	08/09/1992	5	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
NL1020	Phạm Phước	Hiền	Địa lý	27/05/1985	6	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
AH1408	Nguyễn Thị Mỹ	Hiền	Địa lý	11/02/1992	6	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
VC549	Đậu Thị	Hoa	Địa lý	05/05/1991	6	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NL346	Trần Thị	Huyền	Địa lý	30/07/1989	8	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NL1485	Huỳnh Thị Bích	Huyền	Địa lý	23/02/1992	8	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015

HQ2549	Trần Thị Bích	Huyền	Địa lý	17/10/1983	8	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
VC2234	Trần Ánh Nhật	Hương	Địa lý	14/05/1988	8	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
LT_682	Nguyễn Trung	Kiên	Địa lý	28/01/1990	9	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
NL1359	Nguyễn Thị	Lan	Địa lý	15/06/1989	9	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ2216	Lê Thị Thuý	Linh	Địa lý	15/07/1986	10	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
VC2023	Hoàng Trà	My	Địa lý	29/05/1987	12	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ2103	Nguyễn Thị	Oanh	Địa lý	01/10/1991	14	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH1829	Dương Quang	Phú	Địa lý	07/08/1988	15	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB1356	Lê Thị	Phuong	Địa lý	27/10/1992	15	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
TQ2058	Nguyễn Thị Mai	Phuong	Địa lý	22/10/1982	15	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
AH1521	Phạm Ngọc	Quý	Địa lý	10/10/1990	16	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
DB1477	Đào Minh	Sang	Địa lý	30/08/1992	16	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NL1212	Võ Thị	Tám	Địa lý	15/08/1988	17	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
HN1031	Phạm Huyền	Trang	Địa lý	02/10/1989	21	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB639	Trần Thị	Tuyết	Địa lý	27/05/1992	23	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
HQ1587	Huỳnh Thị Bảo	Vân	Địa lý	01/05/1990	23	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NL1931	Hoàng Văn	Dũng	GDCD	01/05/1990	3	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
DB319	Nguyễn Thị Trúc	Duyên	GDCD	11/01/1992	3	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
VC2118	Nguyễn Thị Thu	Hà	GDCD	11/08/1985	5	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH963	Hồ Sĩ	Hải	GDCD	14/01/1979	5	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB977	Nguyễn Thị	Hồng	GDCD	12/01/1988	7	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB1420	Đặng Thị Thanh	Huyền	GDCD	25/06/1991	8	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
AP592	Đinh Thị	Kim	GDCD	24/07/1991	9	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
TQ1880	Chu Thị	Lan	GDCD	03/06/1992	9	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
TQ1630	Trịnh Công	Lên	GDCD	10/08/1991	10	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ2066	Tổng Thị	Ngân	GDCD	11/02/1987	12	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
AH2082	Huỳnh Kim	Ngọc	GDCD	06/04/1993	13	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NB1460	Trần Thị Như	Quỳnh	GDCD	15/06/1991	16	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HQ1584	Nguyễn Văn	Sương	GDCD	15/11/1992	17	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
LT_1360	Nguyễn Thị	Tâm	GDCD	05/06/1992	17	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HQ865	Đồng Ngọc	Tâm	GDCD	21/08/1977	17	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
AP1586	Lê Thị Phương	Thảo	GDCD	21/09/1993	18	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
VC1726	Đoàn Hà	Thi	GDCD	10/05/1993	19	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
TQ2168	Trần Thị Văn	Thoa	GDCD	21/02/1983	19	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015

LT_1565	Phan Thị Lê	Thủy	GDCD	14/04/1993	19	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
VC1456	Hoàng Tôn Minh	Thư	GDCD	09/04/1990	20	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
VC500	Lê Anh	Thư	GDCD	10/06/1990	20	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AP1220	Trần Thị Thanh	Thy	GDCD	02/09/1992	20	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
TQ1844	Phan Thị Thủy	Tiên	GDCD	06/07/1991	20	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ1406	Phạm Thị Thu	Trang	GDCD	26/01/1986	21	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
VC1566	Lương Thanh	Tuyền	GDCD	13/10/1993	23	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_1454	Bùi Trương	Vệ	GDCD	24/02/1989	23	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
HN1225	Mai Thị Tường	Vì	GDCD	12/09/1992	23	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
TQ1204	Lê Thị Hoàng	Anh	Hóa học	12/08/1989	1	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
AP1513	Trần Tuấn	Anh	Hóa học	14/03/1985	1	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
VC1560	Bùi Thị Lan	Anh	Hóa học	10/07/1993	1	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
DB2096	Phan Thị Tú	Anh	Hóa học	19/02/1993	1	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB2184	Phạm Lê Việt	Anh	Hóa học	25/11/1984	1	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ2183	Trần Viêt	Bằng	Hóa học	01/11/1984	2	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB2007	Phạm Ngọc	Bình	Hóa học	12/09/1993	2	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB419	Lưu Minh	Chánh	Hóa học	19/09/1987	2	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NL1434	Lư Thị Kim	Cúc	Hóa học	24/07/1993	2	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HQ1891	Huỳnh Cao	Cường	Hóa học	03/03/1988	2	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
VC1977	Vũ Minh	Cường	Hóa học	06/12/1991	2	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NB668	Ngô Thị Hồng	Diễm	Hóa học	10/04/1991	3	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NL1503	Đặng Thị Kim	Dung	Hóa học	13/12/1991	3	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
AH1343	Huỳnh Kim	Dung	Hóa học	10/12/1992	3	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
TQ1982	Nguyễn Đức	Duy	Hóa học	28/10/1981	3	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
AP724	Lưu Thị Hồng	Duyên	Hóa học	01/07/1990	3	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NL1509	Nguyễn Công	Đà	Hóa học	09/10/1989	4	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AP1681	Lê Thị	Đào	Hóa học	12/06/1990	4	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
HN383	Trần Thị Ngọc	Diễm	Hóa học	12/06/1990	4	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
NL398	Trần Thị Cẩm	Đức	Hóa học	02/08/1993	4	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_1561	Nguyễn Thanh	Giang	Hóa học	04/03/1993	4	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH2076	Đỗ Thị Minh	Giang	Hóa học	21/04/1992	4	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AP1079	Phạm Thành	Hải	Hóa học	02/07/1984	5	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
VC902	Phạm Duy	Hải	Hóa học	10/07/1993	5	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_1123	Lê Nguyễn Trung	Hải	Hóa học	04/01/1989	5	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015

AP460	Bùi Thị Bích	Hạnh	Hóa học	06/08/1979	5	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
VC2203	Phan Minh	Hạnh	Hóa học	14/06/1987	5	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
HN1851	Nguyễn Thị Bích	Hạnh	Hóa học	08/03/1987	5	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
TQ1423	Nguyễn Thị Thu	Hằng	Hóa học	03/05/1989	5	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
HQ1237	Võ Thuý	Hằng	Hóa học	30/04/1985	5	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB1768	Huỳnh Thị Minh	Hiếu	Hóa học	18/12/1990	6	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
LT_2139	Nguyễn Thanh	Hoà	Hóa học	10/10/1981	6	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
DB1331	Trương Xuân	Hòa	Hóa học	27/10/1897	7	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
AP1749	Huỳnh Thanh	Hoàng	Hóa học	03/09/1991	7	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB1199	Vũ Thị Thu	Hồng	Hóa học	28/02/1989	7	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
HN2002	Phạm Thị	Huệ	Hóa học	10/10/1989	7	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
AP1329	Huỳnh Khắc	Huy	Hóa học	27/05/1981	7	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
AH1666	Lê Thị Khánh	Huyền	Hóa học	05/03/1989	8	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
AP2080	Phạm Thị Ngọc	Huyền	Hóa học	21/03/1993	8	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
NL1993	Ngô Thị Thanh	Huyền	Hóa học	24/04/1986	8	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB2223	Trần Phú	Hưng	Hóa học	15/09/1974	8	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
NL1882	Lê Thị Thanh	Hương	Hóa học	15/04/1977	8	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB1795	Trần Văn	Kha	Hóa học	30/04/1989	8	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
VC2190	Lâm Phục	Khánh	Hóa học	30/09/1989	9	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
TQ492	Phan Đăng	Khoa	Hóa học	07/10/1984	9	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
NL1519	Trần Quốc	Khởi	Hóa học	10/03/1991	9	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH1296	Trần Hoàng	Lan	Hóa học	16/12/1985	10	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HN1242	Trương Thị Ngọc	Lan	Hóa học	25/03/1987	10	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB1132	Dương Ngọc	Lân	Hóa học	12/08/1993	10	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_855	Dương Thị Hồng	Liên	Hóa học	01/01/1993	10	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH1958	Nguyễn Thị Hoài	Linh	Hóa học	28/04/1991	10	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
VC2197	Nguyễn Thị Cẩm	Loan	Hóa học	31/03/1982	11	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
AP1716	Nguyễn Gia	Lộc	Hóa học	03/01/1985	11	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NL1845	Đoàn Đình	Luân	Hóa học	18/06/1992	11	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
TQ2218	Phạm Thị Trúc	Ly	Hóa học	25/12/1991	11	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
LT_1694	Nguyễn Thị Trúc	Mai	Hóa học	03/03/1988	11	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HN2112	Võ Tấn Thanh	Mai	Hóa học	02/07/1989	11	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NB2213	Văn Tiến	Mạnh	Hóa học	22/08/1976	11	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
VC1556	Nguyễn Thị Quế	Minh	Hóa học	20/02/1991	11	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015

HN1354	Nguyễn Hải	Nam	Hóa học	24/04/1985	12	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NB1986	Lê Hoàng	Nam	Hóa học	03/07/1991	12	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HQ1375	Nguyễn Thị Thanh	Nga	Hóa học	14/06/1993	12	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AP1980	Nguyễn Thị Thuý	Nga	Hóa học	25/12/1991	12	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
VC1113	Hồ Thị Kiêm	Ngân	Hóa học	19/01/1993	12	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB1061	Bùi Hoàng Yến	Ngọc	Hóa học	21/05/1992	13	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
DB672	Cao Bảo	Ngọc	Hóa học	17/06/1993	13	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
VC1025	Trương Thị Hồng	Nguyệt	Hóa học	31/10/1979	13	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH1890	Phan Thị Minh	Nguyệt	Hóa học	01/11/1981	13	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
TQ1300	Nguyễn Thị Thanh	Nhân	Hóa học	28/11/1991	14	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AP1988	Huỳnh Thị Ngọc	Nhi	Hóa học	10/03/1992	14	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
TQ691	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	Hóa học	22/03/1981	14	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NL1224	Trần Thị Thu	Oanh	Hóa học	10/01/1992	14	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
TQ2081	Nguyễn Thị Thục	Oanh	Hóa học	20/03/1990	14	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
HN1505	Lâm Đức	Phong	Hóa học	19/09/1989	14	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
VC1900	Vũ Duy	Phong	Hóa học	25/07/1986	15	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NL2191	Đỗ Hữu	Phúc	Hóa học	11/03/1982	15	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
DB1192	Đặng Lê Kim	Phụng	Hóa học	05/01/1982	15	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
DB395	Nguyễn Thị Thảo	Phương	Hóa học	15/01/1987	15	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB1030	Hoàng Thị	Phượng	Hóa học	10/06/1986	16	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
AP2174	Hoàng Thị Kim	Phượng	Hóa học	17/08/1989	16	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
HN1773	Trần Thị	Phượng	Hóa học	26/12/1987	16	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB392	Nguyễn Xuân	Qui	Hóa học	13/12/1990	16	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
TQ2192	Phạm Hoàng	Quốc	Hóa học	22/02/1991	16	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB1426	Đinh Thị Ngọc	Quyên	Hóa học	10/01/1992	16	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
AH1761	Tạ Duy	Quỳnh	Hóa học	19/09/1993	16	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
AP1691	Lê Ngọc Thanh	Sang	Hóa học	17/11/1993	16	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
NL1371	Đặng Hồng	Sơn	Hóa học	20/02/1989	16	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
TQ2134	Nguyễn Công Thái	Sơn	Hóa học	17/03/1992	16	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
AH388	Nguyễn Lê Ngọc	Sương	Hóa học	14/02/1991	17	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB324	Trịnh Thị Minh	Tâm	Hóa học	22/09/1987	17	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
HQ792	Trần Thị Kim	Tâm	Hóa học	20/11/1981	17	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
TQ1736	Hoàng Minh	Tâm	Hóa học	18/06/1990	17	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HN1105	Nguyễn Trọng Quốc	Thái	Hóa học	09/11/1992	17	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015

AH2027	Võ Duy	Thái	Hóa học	06/05/1988	17	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_1912	Nguyễn Tấn	Thành	Hóa học	28/02/1982	18	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
AP1581	Lê Phương	Thảo	Hóa học	13/09/1990	18	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ1459	Phạm Thị Minh	Thảo	Hóa học	11/03/1988	18	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
TQ1902	Trần Thu	Thảo	Hóa học	18/08/1982	18	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
LT_1725	Trần Thị Thanh	Thảo	Hóa học	06/02/1992	18	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NB1097	Nguyễn Thị Thanh	Thắm	Hóa học	05/03/1984	19	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
LT_1261	Trần Thị Hồng	Thắm	Hóa học	07/04/1982	19	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
TQ2224	Nguyễn Phú	Thịnh	Hóa học	29/06/1992	19	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
DB1771	Lương Thị	Thoa	Hóa học	03/02/1988	19	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HN1067	Nguyễn Thị	Thu	Hóa học	18/08/1992	19	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HQ600	Nguyễn Thị	Thu	Hóa học	08/06/1988	19	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
AP389	Phạm Thị	Thúy	Hóa học	11/11/1988	20	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
TQ1314	Bùi Văn	Thủy	Hóa học	01/05/1988	20	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
DB946	Đỗ Kim Minh	Thủy	Hóa học	21/01/1989	20	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
NL2131	Đoàn Anh	Thư	Hóa học	07/09/1990	20	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH309	Lê Hữu	Toàn	Hóa học	22/06/1992	21	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_789	Trần Bảo	Toàn	Hóa học	07/08/1990	21	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
DB881	Hoàng Thị	Trang	Hóa học	28/09/1989	21	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AP2101	Ngô Thị Út	Trang	Hóa học	14/08/1988	21	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ1744	Châu Hoàng Vũ	Trang	Hóa học	19/05/1988	21	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
NL1858	Phan Thị Mai	Trâm	Hóa học	02/07/1987	21	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH2144	Trần Thị Thuỳ	Trân	Hóa học	16/08/1991	21	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
HN1429	Nguyễn Đào Mỹ	Trinh	Hóa học	16/10/1986	22	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
AH2059	Hà Thành	Trung	Hóa học	22/12/1990	22	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
HN856	Nguyễn Minh	Trường	Hóa học	09/04/1989	22	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
DB1530	Phạm Ngọc	Tú	Hóa học	26/05/1986	22	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
AP2188	Trương Nguyên Anh	Tú	Hóa học	24/06/1978	22	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
HQ1996	An Thanh	Tùng	Hóa học	04/04/1990	22	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
HQ465	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	Hóa học	15/06/1986	23	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NL1819	Nguyễn Thị Kim	Tuyền	Hóa học	06/07/1991	23	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
AH1488	Hoàng Thị	Tuyết	Hóa học	15/02/1992	23	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
HQ1364	Đỗ Thị Ánh	Tuyết	Hóa học	08/01/1990	23	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
DB2006	Nguyễn Thị Kim	Tuyết	Hóa học	02/04/1989	23	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015

AH2185	Lê Thị Kim	Văn	Hóa học	20/03/1985	23	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB1622	Nguyễn Huỳnh Hải	Vân	Hóa học	01/12/1993	23	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB1241	Lê Hoàng	Vũ	Hóa học	08/12/1991	24	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB1848	Nguyễn Thanh	Vũ	Hóa học	07/12/1993	24	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
AH2211	Lê Bảo Như	Ý	Hóa học	02/10/1989	24	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
DB623	Trần Thị Thu	Yên	Hóa học	15/10/1990	24	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
HN401	Nguyễn Ngọc	Yến	Hóa học	01/01/1992	24	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
AP1160	Hoàng Văn	Hiếu	Khuyết tật	05/06/1980	6	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ2152	Nguyễn Thị Thùy	Linh	Khuyết tật	02/10/1993	10	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ738	Tăng Thị Thùy	Vân	Khuyết tật	13/12/1984	23	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_1784	Hoàng Văn	Bắc	Lịch sử	29/12/1989	2	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH1122	Liêu Ngọc	Bình	Lịch sử	21/11/1993	2	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HN1607	Nguyễn Thị Ngọc	Cầm	Lịch sử	26/09/1985	2	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_1813	Bùi Thị	Chen	Lịch sử	28/05/1989	2	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
VC408	Lê Thị	Dung	Lịch sử	11/06/1990	3	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ1715	Lưu Thị	Dung	Lịch sử	24/12/1990	3	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH1333	Phạm Văn	Đồng	Lịch sử	02/09/1986	4	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
TQ467	Trần Thị	Hà	Lịch sử	07/10/1993	5	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
TQ1823	Nguyễn Thị	Hà	Lịch sử	08/01/1989	5	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
TQ1990	Chữ Văn	Hoảng	Lịch sử	04/06/1989	7	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
AP578	Lê Thị	Hồng	Lịch sử	18/01/1993	7	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HQ2004	Trần Văn	Hướng	Lịch sử	05/08/1980	8	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
DB1008	Bùi Thị	Loan	Lịch sử	28/10/1991	11	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HN1929	Trần Thị	Mây	Lịch sử	10/09/1985	11	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NB2097	Ngô Thị Hằng	Nga	Lịch sử	02/06/1992	12	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
VC2039	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Lịch sử	15/11/1986	12	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH474	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	Lịch sử	14/09/1993	13	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
DB1464	Lê Thị	Ninh	Lịch sử	01/09/1985	14	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ2373	Bùi Thị	Nương	Lịch sử	25/10/1985	14	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ2238	Lê Văn	Thanh	Lịch sử	01/02/1991	17	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AP1131	Hồ Minh	Thành	Lịch sử	16/08/1993	18	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH1723	Lê Thị Nhật	Thảo	Lịch sử	13/01/1992	18	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB1226	Nguyễn Văn	Thắng	Lịch sử	02/04/1992	19	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NL1974	Võ Như	Thuý	Lịch sử	04/09/1985	19	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015

DB1342	Đoàn Thị Thu	Thùy	Lịch sử	08/05/1970	20	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
TQ1677	Nguyễn Thị Minh	Thư	Lịch sử	25/09/1993	20	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
TQ2233	Đào Thị Hải	Vân	Lịch sử	20/07/1988	23	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
TQ1592	Dương Minh	Vũ	Lịch sử	09/10/1990	24	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
AP1763	Lê Thị	Xuân	Lịch sử	01/03/1993	24	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
AH1391	Văn Trịnh Quỳnh	An	Ngữ văn	02/02/1989	1	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
TQ540	Huỳnh Ngọc Trâm	Anh	Ngữ văn	25/07/1993	1	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB565	Nguyễn Thị Tú	Anh	Ngữ văn	01/01/1980	1	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
VC2167	Nguyễn Thị Ngọc	Bích	Ngữ văn	22/09/1989	2	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
DB2049	Phạm Văn	Bình	Ngữ văn	17/06/1986	2	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH2041	Lê Thị	Châu	Ngữ văn	01/10/1989	2	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_1992	Nguyễn Thị	Chung	Ngữ văn	01/03/1982	2	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
TQ2195	Lương Kiến	Cơ	Ngữ văn	02/04/1990	2	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NL1378	Nguyễn Thị Kim	Dung	Ngữ văn	08/06/1992	3	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HN1906	Lê Trí	Dũng	Ngữ văn	10/11/1979	3	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HN1384	Hoàng Xuân	Dương	Ngữ văn	09/10/1984	4	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
TQ2019	Đồng Văn	Đẹp	Ngữ văn	01/01/1981	4	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
LT_441	Nguyễn Việt	Đức	Ngữ văn	10/11/1985	4	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
AP1627	Trần Thị Mỹ	Đức	Ngữ văn	21/02/1979	4	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HN1762	Bùi Ngọc	Đức	Ngữ văn	20/06/1988	4	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
TQ1234	Nguyễn Thị	Giang	Ngữ văn	05/02/1987	4	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH2164	Bùi Thanh	Hà	Ngữ văn	17/11/1988	5	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ2079	Lê Thị Diệu	Hằng	Ngữ văn	03/05/1984	6	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH2158	Nguyễn Thu	Hiền	Ngữ văn	01/01/1991	6	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AP1961	Nguyễn Thị	Hiền	Ngữ văn	04/11/1989	6	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB1635	Võ Minh	Hiếu	Ngữ văn	02/01/1992	6	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
VC1251	Hoàng Thị	Hồng	Ngữ văn	02/06/1990	7	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB1512	Lê Thị	Hương	Ngữ văn	06/09/1987	8	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
HQ1337	Nguyễn Thị Lan	Hương	Ngữ văn	09/04/1982	8	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
DB2065	Nguyễn Thị Thuý	Hương	Ngữ văn	12/07/1993	8	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
TQ2038	Nguyễn Thị Thu	Hương	Ngữ văn	15/08/1989	8	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
HQ485	Trịnh Văn	Khoát	Ngữ văn	03/06/1981	9	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
HQ1803	Nguyễn Thị	Lan	Ngữ văn	10/10/1987	10	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
LT_2202	Nguyễn Lê Thu	Lan	Ngữ văn	18/10/1969	10	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015

AP831	Nguyễn Duy	Linh	Ngữ văn	15/07/1987	10	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
LT_2005	Nguyễn Thị Thuý	Linh	Ngữ văn	25/06/1991	10	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_2147	Hàng Văn	Luôn	Ngữ văn	12/11/1992	11	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB1278	Vũ Thị Khánh	Ly	Ngữ văn	06/05/1989	11	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_1928	Trần Thị Ngọc	Mai	Ngữ văn	19/01/1990	11	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB1489	Lê Thị Trà	My	Ngữ văn	04/12/1989	12	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
NL896	Đàm Thị	Nga	Ngữ văn	02/08/1984	12	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH1161	Nguyễn Thị	Ngân	Ngữ văn	25/09/1986	12	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NL1442	Trần Thị Kim	Ngân	Ngữ văn	08/04/1993	12	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HQ2449	Trịnh Thị	Ngân	Ngữ văn	06/06/1988	12	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
LT_1279	Trương Thị Kim	Ngọc	Ngữ văn	25/05/1989	13	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
LT_1441	Lê Thị	Ngọc	Ngữ văn	22/10/1989	13	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
AH2111	Phan Thị Lan	Ngọc	Ngữ văn	23/08/1989	13	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NB1854	Nguyễn Như	Nguyễn	Ngữ văn	11/10/1993	13	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NB1009	Tsàn Dũng	Nhánh	Ngữ văn	20/08/1992	14	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_1389	Bạch Trọng	Nhân	Ngữ văn	14/06/1992	14	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ1921	Phan Thị Hồng	Nhị	Ngữ văn	02/01/1991	14	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ1515	Nguyễn Thị Mỹ	Nhơn	Ngữ văn	22/11/1980	14	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
VC457	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Ngữ văn	10/10/1992	14	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AP1435	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Ngữ văn	06/11/1993	14	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB1687	Ngô Hoàng Yến	Như	Ngữ văn	26/08/1993	14	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
DB924	Võ Thị Kiều	Oanh	Ngữ văn	26/08/1993	14	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ2031	Hoàng	Oanh	Ngữ văn	20/03/1989	14	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NL533	Vương Thị Thanh	Phương	Ngữ văn	04/04/1983	15	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB2150	Hàng Trúc	Phương	Ngữ văn	25/10/1992	15	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
AH1752	Nguyễn Hoài	Phương	Ngữ văn	05/04/1991	15	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
AP918	Nguyễn Thị	Phượng	Ngữ văn	18/10/1993	16	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
HN1466	Hà Thị	Quý	Ngữ văn	21/01/1990	16	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
VC1315	Đoàn Thị Ngọc	Sáng	Ngữ văn	11/11/1984	16	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
AH994	Trần Lê Uyên	Thanh	Ngữ văn	02/12/1974	17	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB927	Nguyễn Thị	Thanh	Ngữ văn	11/04/1992	17	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
DB1781	Trần Thị Nhân	Thanh	Ngữ văn	23/10/1992	17	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH2151	Nguyễn Lê Hải	Thanh	Ngữ văn	26/07/1982	18	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
VC1290	Nguyễn Thị Kim	Thảo	Ngữ văn	22/04/1990	18	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015

AH496	Lê Thị Phương	Thảo	Ngữ văn	11/08/1991	18	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
TQ1782	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Ngữ văn	20/04/1982	18	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
DB1933	Nguyễn Thị Hương	Thảo	Ngữ văn	03/08/1990	18	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
VC1774	Đào Hương	Thảo	Ngữ văn	15/03/1983	18	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NL2054	Đinh Thị Phương	Thảo	Ngữ văn	02/04/1993	18	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NL2042	Bùi Thị	Thắm	Ngữ văn	01/01/1990	19	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NB2057	Phạm Thị	Thúy	Ngữ văn	22/11/1992	20	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HQ1868	Bùi Thị Thu	Thủy	Ngữ văn	22/03/1978	20	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
LT_298	Trương Thị Thanh	Thúy	Ngữ văn	28/04/1982	20	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NB2163	Nguyễn Thị Minh	Thư	Ngữ văn	07/03/1984	20	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
HN1794	Ngô Thị Anh	Thư	Ngữ văn	30/06/1981	20	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
HN1282	Nguyễn Thị	Thương	Ngữ văn	14/04/1990	20	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
HN2165	Trần Thị Quỳnh	Tiên	Ngữ văn	15/01/1989	20	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
TQ1652	Nguyễn Thị Thuý	Tin	Ngữ văn	16/10/1990	20	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
VC655	Nguyễn Thu	Trang	Ngữ văn	13/05/1980	21	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB1363	Nguyễn Thị Huyền	Trang	Ngữ văn	08/10/1986	21	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_1643	Trương Thị Ngọc	Trâm	Ngữ văn	10/02/1988	21	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
NL1828	Châu Bích	Trâm	Ngữ văn	10/07/1993	21	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
DB2072	Huỳnh Bảo	Trâm	Ngữ văn	17/11/1993	21	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
AH1870	Lê Thị Tuyết	Trinh	Ngữ văn	24/10/1988	22	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
VC1750	Nguyễn Thị Hải	Tú	Ngữ văn	11/09/1988	22	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
AH1984	Trần Thị	Tuyết	Ngữ văn	28/04/1984	23	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB1923	Nguyễn Ngọc Tố	Uyên	Ngữ văn	20/09/1990	23	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
TQ1598	Nguyễn Thị	Vân	Ngữ văn	07/07/1991	23	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
AP1526	Hoàng Thị Hải	Yên	Ngữ văn	24/06/1993	24	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NL1163	Đoàn Văn	Hiệp	Nhân viên P.Nghe nhìn-VT	20/06/1986	25	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
AH2205	Hồ Hoàng	Huy	Nhân viên P.Nghe nhìn-VT	25/08/1990	25	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
DB1915	Đỗ Quốc	Huy	Nhân viên P.Nghe nhìn-VT	30/09/1988	25	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HN366	Trần Nhật Tuấn	Vũ	Nhân viên P.Nghe nhìn-VT	20/07/1991	26	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
LT_2068	Võ Thị Hải	Yên	Nhân viên P.Nghe nhìn-VT	01/05/1983	26	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015

AH1240	Phan Thị Uyên	Nhi	Nhân viên P.Thí nghiệm	05/12/1989	26	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
AP1021	Phạm Phương	Thành	Nhân viên P.Thí nghiệm	10/05/1988	26	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
LT_956	Nguyễn Quốc	Tuấn	Nhân viên P.Thí nghiệm	30/12/1989	26	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
AP1612	Nguyễn Thị Tường	Vân	Nhân viên P.Thí nghiệm	14/10/1986	26	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
LT_497	Vũ Thị	Soan	Nhân viên PT thiết bị	08/12/1990	26	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB510	Lê Minh	Trung	Nhân viên PT thiết bị	27/03/1992	26	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
HN1338	Võ Thị Kim	Chung	Nhân viên Thư viện	24/09/1984	25	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HQ1638	Lê Thị	Dương	Nhân viên Thư viện	04/05/1990	25	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
AP2228	Nguyễn Thuý Thuý	Dương	Nhân viên Thư viện	15/07/1993	25	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
LT_1306	Phạm Thị	Hoài	Nhân viên Thư viện	06/02/1989	25	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HN1995	Mạch Thị Cẩm	Huyền	Nhân viên Thư viện	31/10/1991	25	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
VC1806	Lê Thị Hồng	Lan	Nhân viên Thư viện	02/11/1984	25	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
TQ445	Nguyễn Thị Thiên	Nhi	Nhân viên Thư viện	06/03/1991	26	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HN1615	Phùng Thị	Thanh	Nhân viên Thư viện	23/02/1982	26	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HN475	Nguyễn Thị Thanh	Thùy	Nhân viên Thư viện	01/04/1987	26	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
DB860	Cao Thị Nghi	An	Nhân viên Văn phòng	11/06/1982	25	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
AH1325	Nguyễn Văn	Bình	Nhân viên Văn phòng	27/06/1976	25	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
AH1383	Nguyễn Phi	Công	Nhân viên Văn phòng	09/03/1980	25	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HQ1440	Trần Thị Thùy	Dung	Nhân viên Văn phòng	23/05/1990	25	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
TQ1510	Nguyễn Thị	Dung	Nhân viên Văn phòng	18/01/1992	25	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HQ2788	Hoàng Thị Thuý	Dung	Nhân viên Văn phòng	14/04/1976	25	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
AH2230	Lê Nguyễn Hải	Đặng	Nhân viên Văn phòng	05/11/1984	25	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HN1323	Nguyễn Thị Ngọc	Điệp	Nhân viên Văn phòng	16/05/1990	25	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
VC1591	Ngô Thị	Hà	Nhân viên Văn phòng	24/11/1983	25	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
TQ1042	Bùi Thị Cẩm	Hằng	Nhân viên Văn phòng	23/03/1992	25	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB2198	Phạm Thị Thanh	Hoa	Nhân viên Văn phòng	27/04/1993	25	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
DB2016	Phan Thị Mai	Huế	Nhân viên Văn phòng	28/10/1989	25	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AP1861	Nguyễn Thị Thanh	Hương	Nhân viên Văn phòng	06/08/1982	25	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
DB2173	Trương Ngọc Lê	Khanh	Nhân viên Văn phòng	29/06/1992	25	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB2033	Nguyễn Ngọc	Linh	Nhân viên Văn phòng	03/08/1987	25	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ517	Võ Phụng	Loan	Nhân viên Văn phòng	01/06/1977	25	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB1159	Võ Hoàng	Luân	Nhân viên Văn phòng	22/09/1987	25	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015

NB2180	Phạm Bảo	Nghi	Nhân viên Văn phòng	01/01/1992	25	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_1679	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	Nhân viên Văn phòng	14/08/1988	25	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
VC880	Hồ Thị Kim	Oanh	Nhân viên Văn phòng	18/03/1983	26	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
AP1507	Nguyễn Thị Ngọc	Oanh	Nhân viên Văn phòng	21/09/1989	26	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NL791	Hoàng Thị Kim	Oanh	Nhân viên Văn phòng	10/01/1989	26	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
HQ1554	Lê Thị Hồng	Phượng	Nhân viên Văn phòng	01/01/1977	26	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NL2194	Hà Thị Thanh	Tâm	Nhân viên Văn phòng	07/03/1985	26	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
HQ1092	Dương Thị Thu	Thảo	Nhân viên Văn phòng	01/02/1987	26	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NL471	Đỗ Thị Thu	Thảo	Nhân viên Văn phòng	13/04/1992	26	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
HN887	Huỳnh Thị Ngọc	Thi	Nhân viên Văn phòng	18/11/1990	26	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
TQ1617	Lê Thị	Thuý	Nhân viên Văn phòng	12/10/1971	26	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB2063	Lê Thị Phương	Thuý	Nhân viên Văn phòng	29/04/1993	26	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
HQ2235	Nguyễn Dương Hoàng	Thúy	Nhân viên Văn phòng	19/02/1993	26	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
DB1588	Võ Minh	Thương	Nhân viên Văn phòng	04/05/1977	26	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
NL1185	Tô Thị Phương	Trang	Nhân viên Văn phòng	22/12/1990	26	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB2171	Trần Anh	Tuấn	Nhân viên Văn phòng	22/08/1992	26	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB368	Lưu Thị Thái	Vân	Nhân viên Văn phòng	17/10/1977	26	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
AH2132	Nguyễn Huỳnh Lê	Vy	Nhân viên Văn phòng	02/01/1990	26	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
HQ397	Nguyễn Thị	Yến	Nhân viên Văn phòng	09/03/1988	26	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
HN331	Ngô Thị Thu	Hà	Nhân viên văn thư, lưu trữ	26/05/1984	25	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
HN645	Hoàng Thị Ngọc	Hoa	Nhân viên văn thư, lưu trữ	19/03/1985	25	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ2133	Ngô Thị	Loan	Nhân viên văn thư, lưu trữ	01/11/1985	25	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
TQ1450	Nguyễn Thị Nguyệt	Nga	Nhân viên văn thư, lưu trữ	25/09/1987	25	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_403	Nguyễn Thị	Thanh	Nhân viên văn thư, lưu trữ	04/01/1977	26	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH1585	Lâm Thị Thanh	Thoảng	Nhân viên văn thư, lưu trữ	15/07/1984	26	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AP554	Nguyễn Thị Phương	Thục	Nhân viên văn thư, lưu trữ	05/06/1970	26	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_589	Lê Ngọc Minh	Trang	Nhân viên văn thư, lưu trữ	04/05/1986	26	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_1476	Phạm Thị	Dung	Quốc phòng	25/12/1991	3	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HN1482	Ngô Thị	Duyên	Quốc phòng	02/01/1990	3	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
DB781	Hồ Thị	Hà	Quốc phòng	16/02/1992	5	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
NL1701	Nguyễn Thị	Hằng	Quốc phòng	18/09/1988	6	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ690	Nguyễn Thị	Huyền	Quốc phòng	03/08/1989	8	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
TQ998	Nguyễn Thị	Huyền	Quốc phòng	26/11/1989	8	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
VC527	Hồ Thanh	Khánh	Quốc phòng	17/09/1984	9	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015

HQ1417	Vũ Văn	Phường	Quốc phòng	16/07/1990	15	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HN1205	Phan Văn	Tuân	Quốc phòng	20/10/1986	22	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
DB1644	Nguyễn Đăng	Tùng	Quốc phòng	28/02/1990	22	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
AP2110	Trịnh Thị Hoàng	An	Sinh học	09/02/1985	1	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_2187	Phạm Thị Hoài	An	Sinh học	07/04/1989	1	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH1610	Nguyễn Ngọc Yến	Anh	Sinh học	04/07/1993	1	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
TQ1502	Lô Thị Ngọc	Bích	Sinh học	26/08/1990	2	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB1662	Huỳnh Thị	Châu	Sinh học	25/07/1988	2	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HN425	Vũ Thùy	Dung	Sinh học	27/09/1988	3	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
AP1640	Hồng Thị Mỹ	Dung	Sinh học	17/01/1992	3	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ329	Trần Thị Trúc	Đào	Sinh học	29/04/1989	4	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
TQ1580	Hoàng Tâm	Đức	Sinh học	03/03/1992	4	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
AH2099	Trần Hoàng	Đương	Sinh học	02/12/1992	4	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
DB1427	Trần Thị Ngọc	Giàu	Sinh học	01/04/1989	5	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
AP1972	Nguyễn Ngọc Thanh	Hà	Sinh học	23/06/1993	5	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HN1084	Lương Thị	Hằng	Sinh học	19/07/1991	6	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
AH2121	Nguyễn Thị Mộng	Hằng	Sinh học	18/05/1990	6	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NB1821	Trần Thị Ngọc	Hân	Sinh học	16/10/1993	6	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NL1197	Phạm Thị Thu	Hiền	Sinh học	15/09/1989	6	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
AP1267	Trương Thị	Hòa	Sinh học	12/12/1991	7	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_883	Vũ Thị Thu	Hồng	Sinh học	30/07/1986	7	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_2215	Lê Thị Thanh	Huyền	Sinh học	27/02/1989	8	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
DB1080	Nguyễn Thị Thuý	Kha	Sinh học	06/07/1993	9	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_1036	Lê Huỳnh Quang	Khanh	Sinh học	16/08/1989	9	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB1840	Nguyễn Văn	Khanh	Sinh học	03/11/1993	9	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
TQ358	Lê Bá	Khoa	Sinh học	14/09/1990	9	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH1816	Trần Thị	Khuyên	Sinh học	02/11/1992	9	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
TQ1091	Trịnh Giang Thùy	Khương	Sinh học	18/06/1992	9	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AP304	Lê Ngọc Phương	Linh	Sinh học	31/08/1991	10	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
DB1255	Nguyễn Đình	Nam	Sinh học	03/03/1988	12	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
TQ1764	Phạm Vũ Phương	Nga	Sinh học	23/10/1993	12	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB1257	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Sinh học	19/11/1986	12	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
HN1663	Nguyễn Mỹ Kim	Ngân	Sinh học	28/11/1993	12	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB1271	Lê Nguyễn Bảo	Ngọc	Sinh học	15/04/1990	13	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015

NL501	Huỳnh Thị Tuyết	Nhung	Sinh học	08/08/1989	14	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
VC1825	Lê Thị Cẩm	Nhung	Sinh học	24/10/1970	14	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
AP1669	Lê Quang	Thái	Sinh học	13/07/1993	17	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
LT_2030	Trần Thị Nguyên	Thảo	Sinh học	22/09/1984	18	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB1295	Võ Thị Bích	Thùy	Sinh học	25/11/1992	20	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
AH1713	Phạm Nguyễn Anh	Thư	Sinh học	20/07/1993	20	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
HN572	Phạm Công	Thường	Sinh học	27/11/1987	20	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
NL1780	Nguyễn Lê	Trang	Sinh học	31/10/1993	21	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB1981	Nguyễn Thuý	Trang	Sinh học	26/02/1982	21	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
DB2189	Nguyễn Hồng	Tuấn	Sinh học	25/11/1993	22	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
NL2219	Võ Thị Ánh	Vân	Sinh học	09/08/1982	23	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
TQ1706	Đinh Thị Hồng	Xuân	Sinh học	29/07/1979	24	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
LT_2045	Nguyễn Đại	Hành	Tâm lý giáo dục	07/12/1981	5	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
VC1401	Lý Hoàng	Hạnh	Tâm lý giáo dục	06/09/1990	5	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_825	Lê Duy	Hùng	Tâm lý giáo dục	05/10/1985	7	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB1483	Nguyễn Hồng	Nhã	Tâm lý giáo dục	15/04/1980	13	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
DB1843	Phạm Thị Bích	Phượng	Tâm lý giáo dục	01/04/1985	16	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ1268	Thân Thế	Tuyên	Tâm lý giáo dục	29/09/1984	23	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
NL1430	Lê Thị Thuý	An	Tiếng Anh	06/03/1989	1	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_1328	Huỳnh Nguyễn Minh	Anh	Tiếng Anh	10/11/1993	1	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
NL2084	Võ Thị Phương	Anh	Tiếng Anh	05/06/1988	1	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
TQ2212	Trần Thanh Vân	Anh	Tiếng Anh	18/01/1990	1	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HN2128	Đỗ Vũ Hùng	Anh	Tiếng Anh	30/10/1980	1	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH2055	Phạm Thị Hoàng	Anh	Tiếng Anh	20/05/1990	1	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB995	Võ Thị Phương	Ánh	Tiếng Anh	25/05/1993	1	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HQ916	Nguyễn Thúy Như	Bình	Tiếng Anh	14/04/1986	2	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NL1920	Lê Thị Kim	Chi	Tiếng Anh	13/04/1982	2	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HN1016	Nguyễn Chí	Công	Tiếng Anh	20/09/1990	2	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
AP1292	Nguyễn Thị Thanh	Dung	Tiếng Anh	18/04/1984	3	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
TQ606	Thái Quốc	Đạt	Tiếng Anh	29/10/1992	4	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HN1407	Nguyễn Ngọc	Hà	Tiếng Anh	02/12/1992	5	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
NL591	Đoàn Phương	Hạnh	Tiếng Anh	19/11/1992	5	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ1724	Lâm Hảo Ngọc	Hạnh	Tiếng Anh	03/03/1992	5	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
NL2100	Phạm Thị Dung	Hạnh	Tiếng Anh	22/06/1991	5	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015

DB656	Trần Thị	Hoài	Tiếng Anh	12/07/1991	7	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_1491	Trần Thị Hồng	Hoan	Tiếng Anh	01/02/1987	7	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
NL2029	Đỗ Thị Cẩm	Hồng	Tiếng Anh	29/06/1987	7	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_1865	Ngô Minh	Huy	Tiếng Anh	20/10/1982	7	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
VC1334	Võ Hồng Hà	Huyền	Tiếng Anh	04/04/1993	8	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
TQ1273	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	Tiếng Anh	06/06/1991	8	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
AP777	Đào Trần Thị Phương	Huyền	Tiếng Anh	30/05/1993	8	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
LT_365	Nguyễn Lập	Hưng	Tiếng Anh	12/07/1980	8	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NL1475	Phạm Quế	Hương	Tiếng Anh	26/03/1985	8	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
LT_1710	Lê Thị Ngọc	Hương	Tiếng Anh	30/12/1989	8	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
VC1797	Lê Nguyễn Lan	Hương	Tiếng Anh	10/01/1986	8	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
DB2159	Nguyễn Thị	Hương	Tiếng Anh	08/12/1990	8	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB1345	Trần Thị Thanh	Lan	Tiếng Anh	13/06/1981	10	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
VC2225	Trần Thị Hương	Lan	Tiếng Anh	14/09/1993	10	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
NL986	Dương Mộng	Linh	Tiếng Anh	04/08/1989	10	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB1805	Hoàng Nguyễn Khánh	Linh	Tiếng Anh	09/09/1993	10	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_2226	Ngô Trần Thuý	Linh	Tiếng Anh	10/01/1993	10	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NL834	Nguyễn Thị Thanh	Loan	Tiếng Anh	09/08/1986	11	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HN2177	Nguyễn Đình Đông	Ly	Tiếng Anh	20/08/1993	11	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
TQ762	Huỳnh Thanh Tâm	Minh	Tiếng Anh	29/11/1993	12	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
AH1035	Phạm Khánh	Minh	Tiếng Anh	11/04/1990	12	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
DB1956	Tiết Diễm	My	Tiếng Anh	10/07/1989	12	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
AP1950	Trần Mỹ	Nga	Tiếng Anh	12/07/1989	12	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
NL1623	Phạm Thị Thanh	Ngọc	Tiếng Anh	06/03/1982	13	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ317	Lê Phương Bảo	Ngọc	Tiếng Anh	29/09/1993	13	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ2160	Huỳnh Minh	Ngọc	Tiếng Anh	09/01/1993	13	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB2108	Trần Thị Bích	Ngọc	Tiếng Anh	22/12/1990	13	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
HN1148	Lê Thị Hoài	Nhi	Tiếng Anh	01/02/1991	14	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_1179	Trần Phan	Phú	Tiếng Anh	27/05/1985	15	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB602	Nguyễn Vinh	Phú	Tiếng Anh	10/11/1990	15	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NL1895	Khuru Tiểu	Phụng	Tiếng Anh	24/06/1988	15	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
HN2182	Huỳnh Thanh	Quang	Tiếng Anh	09/12/1993	16	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
HQ1452	Âu Dương Bảo	Quỳnh	Tiếng Anh	20/10/1993	16	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
AP955	Nguyễn Minh	Tâm	Tiếng Anh	01/01/1989	17	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015

HQ2047	Lê Thị Xuân	Tâm	Tiếng Anh	30/05/1993	17	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB1319	Trần Thị Quốc	Thanh	Tiếng Anh	18/10/1974	18	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
VC782	Lê Thị Kim	Thảo	Tiếng Anh	15/02/1988	18	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HN1493	Nguyễn Ngọc Huỳnh Phương	Thảo	Tiếng Anh	11/07/1986	18	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
DB2136	Trương Thị Quý	Thảo	Tiếng Anh	03/02/1983	18	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
VC2015	Hoàng Thị Phương	Thảo	Tiếng Anh	26/01/1971	18	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HN2073	Lê Thị Kim	Thu	Tiếng Anh	11/09/1989	19	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HN2221	Phạm Thị Minh	Thu	Tiếng Anh	20/09/1993	19	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
TQ1936	Lê Thị Hoài	Thu	Tiếng Anh	16/09/1988	19	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
AP405	Lê Trần Thu	Thủy	Tiếng Anh	25/04/1990	19	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
VC1421	Trần Hồ Thu	Thủy	Tiếng Anh	23/02/1992	19	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
VC2172	Đặng Thị Phương	Thùy	Tiếng Anh	22/12/1992	20	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
VC1077	Nguyễn Như	Thủy	Tiếng Anh	15/04/1984	20	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NL1497	Hà Châu Hương	Trà	Tiếng Anh	13/09/1991	21	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
VC839	Huỳnh Thị Thủy	Trang	Tiếng Anh	03/08/1993	21	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AP322	Lê Đỗ Thu	Trang	Tiếng Anh	24/04/1977	21	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
NL1690	Nguyễn Phước Tôn Nữ Đài	Trang	Tiếng Anh	29/10/1993	21	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH1446	Vũ Thị	Trâm	Tiếng Anh	01/03/1991	21	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AP2210	Đào Quang	Trí	Tiếng Anh	03/11/1984	21	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
TQ2154	Lê Dũng	Trí	Tiếng Anh	16/01/1977	22	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
DB1989	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	Tiếng Anh	14/05/1980	23	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH2179	Nguyễn Thị	Vân	Tiếng Anh	06/06/1981	23	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
VC718	Vũ Hoàng	Việt	Tiếng Anh	02/01/1986	23	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
LT_1967	Đào Thị Trường	Xuân	Tiếng Anh	16/02/1984	24	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB2050	Nguyễn Nữ Hoàng	Yến	Tiếng Anh	09/02/1988	24	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
AH1801	Triệu Thị Hoàng	Yến	Tiếng Anh	13/01/1992	24	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
VC1648	Hà Huỳnh Phi	Yến	Tiếng Anh	25/10/1993	24	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
DB2229	Trần Thị	Yến	Tiếng Anh	11/03/1987	24	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NL2237	Huỳnh Thục	Nhi	Tiếng Hoa	20/05/1992	14	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
NL2236	Lưu Gia	Yến	Tiếng Hoa	25/10/1991	24	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HN1947	Đồng Thị Thế	Ngân	Tiếng Nhật	12/05/1980	13	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
TQ1348	Phạm Thanh	Tuấn	Tiếng Pháp	28/01/1992	22	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB1748	Nguyễn Sỹ	Bằng	Tin học (CNTT)	07/12/1979	2	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015

AH1935	Lê Thị	Duyên	Tin học (CNTT)	10/05/1986	3	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
NL1673	Nguyễn Xuân	Dương	Tin học (CNTT)	05/03/1971	4	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ1484	Nguyễn Trần Trọng	Đức	Tin học (CNTT)	25/02/1992	4	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
VC2156	Phan Thị	Hoà	Tin học (CNTT)	02/08/1991	6	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ952	Võ Thị Minh	Hòa	Tin học (CNTT)	05/06/1987	7	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
TQ846	Nguyễn Thị	Hương	Tin học (CNTT)	22/06/1989	8	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_2089	Nguyễn Quốc	Khánh	Tin học (CNTT)	02/09/1990	9	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HN1864	Kiều Tân	Khoa	Tin học (CNTT)	21/07/1990	9	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
VC1169	Đào Ngọc	Lam	Tin học (CNTT)	07/07/1993	9	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
DB1945	Bùi Văn	Lem	Tin học (CNTT)	10/10/1984	10	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NB456	Bùi Thị Ngọc	Linh	Tin học (CNTT)	02/01/1992	10	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NL2227	Trịnh Duy	Linh	Tin học (CNTT)	12/08/1987	10	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NB2143	Lê Thị Kim	Loan	Tin học (CNTT)	22/08/1983	11	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HN2025	Nguyễn Minh Ngọc	Loan	Tin học (CNTT)	24/10/1993	11	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HN840	Thái Phạm Thảo	Ly	Tin học (CNTT)	25/01/1989	11	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HQ2196	Lê Xuân	Phong	Tin học (CNTT)	29/12/1992	15	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AP1925	Phạm Thành	Phước	Tin học (CNTT)	18/08/1984	15	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_1629	Lê Nhật	Quang	Tin học (CNTT)	29/09/1991	16	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH1688	Lê Thị Thanh	Quỳnh	Tin học (CNTT)	28/04/1990	16	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
DB759	Nguyễn Chí	Thanh	Tin học (CNTT)	10/10/1987	18	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AP1877	Bùi Ngọc Minh	Thư	Tin học (CNTT)	21/08/1985	20	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB1233	Phạm Thị Ngọc	Trâm	Tin học (CNTT)	18/04/1992	21	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH1478	Lý Lê Thế	Triển	Tin học (CNTT)	22/10/1992	22	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_2169	Đoàn Thị Ri	A	Toán	30/09/1988	1	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ2022	Nguyễn Đức	Ái	Toán	01/04/1974	1	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
VC813	Võ Trần	An	Toán	24/03/1991	1	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HN491	Đỗ Gia Hiền	An	Toán	18/10/1993	1	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_611	Nguyễn Thị Vân	Anh	Toán	15/06/1992	1	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB1518	Vũ Thị Kim	Anh	Toán	23/01/1982	1	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
VC633	Phạm Lê Tuấn	Anh	Toán	21/03/1985	1	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
AP486	Trần Huỳnh	Anh	Toán	09/01/1989	1	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
AH1074	Dư Ngọc Minh	Anh	Toán	21/03/1993	1	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HN1474	Vũ Ngọc	Ánh	Toán	30/09/1993	1	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
AP1998	Lý Hoài	Ân	Toán	21/10/1992	1	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015

NL1270	Trần Công	Bảy	Toán	09/03/1984	1	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
VC1191	Vũ Thị Kim	Chi	Toán	11/08/1993	2	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
DB1486	Lý Chí	Cường	Toán	14/12/1989	3	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NL1733	Nguyễn Hữu	Cường	Toán	21/07/1982	3	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
DB2207	Lê Hồng	Diễn	Toán	12/11/1988	3	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
DB427	Lê Ngọc	Du	Toán	04/08/1990	3	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
TQ863	Huỳnh Kim	Dũng	Toán	11/08/1991	3	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
NL1419	Nguyễn Hoàng	Dũng	Toán	11/05/1993	3	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ1837	Nguyễn Phước	Duy	Toán	01/05/1992	3	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH729	La Hồ Tuấn	Duy	Toán	17/03/1992	3	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ1208	Phan Trường	Duy	Toán	20/11/1981	3	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB1758	Trần Kim	Duyên	Toán	23/12/1993	3	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
DB2181	Nguyễn Thị Hoàng	Duyên	Toán	08/04/1978	4	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
VC1708	Sơn Ngọc	Dương	Toán		4	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
AH1849	Nguyễn Quốc	Đạt	Toán	08/10/1980	4	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NL675	Hồ Hà	Đặng	Toán	26/12/1987	4	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
HQ1707	Hoàng Thị	Hà	Toán	05/05/1987	5	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
TQ1667	Hồ Nguyên	Hạ	Toán	24/04/1993	5	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
AH1256	Huỳnh Thị Diệu	Hằng	Toán	04/09/1987	6	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
DB900	Lê Thị	Hằng	Toán	09/05/1988	6	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
HQ1909	Lê Thị	Hiền	Toán	21/10/1986	6	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
VC1693	Ngô Thị	Hiền	Toán	02/03/1992	6	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB1776	Trần Ngọc	Hiền	Toán	14/01/1993	6	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
TQ804	Nguyễn Lê Vinh	Hiền	Toán	26/06/1991	6	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
HQ1625	Trần Phạm Vân	Hiền	Toán	02/02/1991	6	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
HQ2287	Lê Tôn	Hiệp	Toán	11/10/1984	6	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
HQ1944	Nguyễn Trung	Hiếu	Toán	05/10/1993	6	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
VC1953	Vũ Xuân	Hoà	Toán	05/08/1988	7	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
TQ2094	Nguyễn Hưng	Hoà	Toán	16/02/1990	7	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
LT_1214	Lê Quang	Hòa	Toán	18/01/1988	7	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
DB1760	Mai Thị Thanh	Hồng	Toán	26/12/1986	7	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
AH1926	Nguyễn Thị	Huệ	Toán	10/11/1990	7	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH1738	Hoàng Thị	Huệ	Toán	22/04/1990	7	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ1975	Phan Thị	Huệ	Toán	07/04/1991	7	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015

LT_1506	Nguyễn Mạnh	Hùng	Toán	17/07/1987	7	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HN1987	Mai Công	Huy	Toán	05/11/1988	7	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
AP1411	Nguyễn Thị	Hương	Toán	18/07/1993	8	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
NL310	Nguyễn Thị Minh	Kha	Toán	08/03/1992	9	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ2014	Bùi Đức	Khải	Toán	11/01/1984	9	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
AP338	Võ Quốc	Khánh	Toán	23/05/1992	9	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
DB334	Trần Thị Bạch	Khởi	Toán	10/05/1990	9	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HQ2214	Nguyễn Văn	Khu	Toán	19/08/1989	9	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NL1058	Khuru Tuấn	Kiệt	Toán	01/01/1993	9	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NB867	Thới Thanh Thuý	Kiều	Toán	04/04/1991	9	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
AH712	Đặng Trần Thảo	Lam	Toán	10/10/1991	9	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NB1410	Hàn Thị Thanh	Lan	Toán	26/08/1993	10	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
DB2113	Nguyễn Hùng	Lê	Toán	04/11/1986	10	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_313	Bùi Thị	Liên	Toán	18/02/1992	10	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB1528	Nguyễn Chí	Linh	Toán	20/12/1978	10	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
TQ736	Trần Khánh	Linh	Toán	16/11/1992	10	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
VC743	Nguyễn Giang Tuyết	Loan	Toán	24/03/1990	11	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
VC1145	Huỳnh Phước	Long	Toán	08/11/1991	11	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_1894	Bùi Văn	Long	Toán	15/07/1991	11	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
TQ1753	Nguyễn Bảo	Long	Toán	23/05/1981	11	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB1650	Tsần Cống	Lồng	Toán	07/11/1983	11	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
HN610	Phạm Trần	Luân	Toán	18/09/1990	11	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB439	Trịnh Thị	Lý	Toán	18/11/1991	11	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
DB2201	Đoàn Thị Huỳnh	Mai	Toán	24/06/1991	11	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
HQ2087	Lương Tổ	Mạnh	Toán	26/09/1992	11	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
HQ297	Đỗ Thị	Mây	Toán	27/05/1990	11	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
LT_987	Lâm Quang	Minh	Toán	02/12/1987	12	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
TQ2199	Phạm Nguyễn Trà	My	Toán	01/11/1990	12	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
LT_771	Nguyễn Tri Minh	Nam	Toán	07/12/1989	12	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
AH746	Nguyễn Thị Thu	Nga	Toán	23/10/1991	12	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
AP356	Ngô Thị Phương	Nga	Toán	21/04/1979	12	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
HN1299	Trần Thị Thanh	Ngân	Toán	01/12/1991	13	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
AH1418	Nguyễn Dạ	Ngân	Toán	22/08/1989	13	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
AP2142	Lê Đình	Nghĩa	Toán	15/12/1986	13	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015

VC1616	Cao Văn Trọng	Nghĩa	Toán	24/08/1981	13	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
HN1636	Nguyễn Trần Trọng	Nghĩa	Toán	10/02/1993	13	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
HQ341	Bùi Minh Bảo	Ngọc	Toán	11/08/1991	13	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB785	Nguyễn Võ Như	Nguyên	Toán	03/01/1992	13	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
DB1516	Nguyễn Hoàng	Nguyên	Toán	21/04/1991	13	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
HN1453	Lê Trung	Nguyên	Toán	27/09/1982	13	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HN1438	Nguyễn Thị Minh	Nguyệt	Toán	14/10/1987	13	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HN1824	Hà Thị	Nguyệt	Toán	18/02/1990	13	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HN1121	Lê Trọng	Nhân	Toán	22/10/1993	14	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH1573	Nguyễn Chí	Nhân	Toán	09/07/1985	14	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
DB985	Nguyễn Lương	Nhẫn	Toán	10/10/1986	14	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ1579	Nguyễn Thái	Nhi	Toán	17/12/1993	14	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
DB1033	Nguyễn Tường	Nhiên	Toán	10/03/1993	14	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
TQ2130	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Như	Toán	15/08/1988	14	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HN1171	Dương Thanh	Phong	Toán	20/11/1984	15	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HQ1818	Đặng Bùi Nam	Phong	Toán	24/02/1991	15	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
LT_1467	Nguyễn Quang	Phú	Toán	21/11/1991	15	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
AP2035	Nguyễn Phong	Phú	Toán	27/04/1986	15	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
VC320	Nguyễn Hồng	Phúc	Toán	25/08/1992	15	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
TQ1336	Võ Minh	Phúc	Toán	14/02/1986	15	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
TQ1804	Nguyễn Thiên	Phúc	Toán	26/08/1993	15	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
VC2125	Trương Hữu	Phúc	Toán	21/09/1988	15	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
NL2093	Lê Hồng	Phúc	Toán	25/04/1990	15	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH2092	Trương Thanh	Phước	Toán	14/11/1988	15	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AP705	Nguyễn Thị	Phương	Toán	19/10/1989	15	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_2104	Nguyễn Văn	Phương	Toán	02/10/1988	15	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ2222	Nguyễn Thị Hà	Phương	Toán	11/10/1992	15	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ2280	Lê Ngô Yến	Phương	Toán	29/09/1992	15	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
NL2170	Mai Lệ	Phương	Toán	31/12/1988	15	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB2078	Trương Ngọc	Quang	Toán	14/08/1987	16	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
HN1728	Hồ Xuân	Quân	Toán	01/01/1989	16	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
VC2146	Nguyễn Thị Kim	Quyên	Toán	18/12/1987	16	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
AP1449	Tôn Thất Thái	Sơn	Toán	03/02/1987	17	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
DB726	Hoàng Ngọc	Sơn	Toán	09/02/1988	17	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015

TQ1973	Hà Minh	Son	Toán	13/05/1988	17	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NL1957	Võ Thành	Son	Toán	05/11/1985	17	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
TQ778	Nguyễn Thị Mai	Sương	Toán	09/06/1987	17	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
VC598	Đặng Quốc	Sỹ	Toán	08/10/1989	17	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
VC1218	Trần Tiến	Sỹ	Toán	19/06/1984	17	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
NL1286	Nguyễn Thành	Tài	Toán	17/06/1991	17	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
DB1228	Nguyễn Minh	Tâm	Toán	29/08/1988	17	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB1443	Phạm Thị Minh	Tâm	Toán	11/11/1988	17	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
AP1047	Ngô Nguyễn Đình	Thanh	Toán	31/05/1990	18	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB1221	Nguyễn Xuân Uyên	Thanh	Toán	10/09/1987	18	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
AP2157	Cù Xuân	Thành	Toán	31/10/1986	18	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
HN1812	Trần Thị Kim	Thạnh	Toán	08/01/1982	18	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
TQ1436	Lê Thị Phương	Thảo	Toán	10/04/1990	18	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
NL1722	Huỳnh Phương	Thảo	Toán	10/08/1989	18	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HN706	Mai Quốc	Thắng	Toán	01/01/1990	19	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB332	Đoàn Nhật	Thiện	Toán	28/10/1992	19	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH1018	Thái Doãn	Thịnh	Toán	03/03/1992	19	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_1954	Lê Quốc	Thịnh	Toán	04/08/1989	19	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
NL1340	Lương Thị Bảo	Thoa	Toán	10/06/1990	19	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ1007	Phạm Quốc	Thuần	Toán	08/09/1978	19	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
AH348	Nguyễn Thị Bích	Thuận	Toán	29/06/1992	19	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
AH1578	Nguyễn Ngọc	Thúy	Toán	20/03/1993	20	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
TQ1146	Nguyễn Thị Kim	Thùy	Toán	23/09/1988	20	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
AP1425	Bùi Thị Anh	Thư	Toán	22/02/1986	20	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
TQ372	Lê Hoài	Thương	Toán	23/05/1989	20	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NL1302	Phan Hữu	Thương	Toán	29/09/1991	20	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HQ1685	Nguyễn Xuân	Tĩnh	Toán	16/09/1986	21	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NL915	Huỳnh Minh	Toàn	Toán	01/01/1988	21	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB448	Nguyễn Văn	Toàn	Toán	18/03/1981	21	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
VC921	Trịnh Thanh	Tòng	Toán	12/09/1992	21	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
HN1524	Nguyễn	Trãi	Toán	12/03/1991	21	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
DB2107	Đình Nguyễn Đông	Triều	Toán	04/03/1979	22	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AP739	Trương Thị Diễm	Trinh	Toán	02/10/1992	22	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
NL704	Thạch Thị Xuân	Trúc	Toán	19/06/1986	22	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015

AH1500	Võ Quốc	Trung	Toán	10/09/1991	22	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_2193	Trần Khánh	Trung	Toán	13/04/1988	22	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
LT_754	Trần Quốc	Tú	Toán	29/01/1992	22	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB2115	Ngô Thanh	Tú	Toán	08/07/1985	22	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
HN802	Nguyễn Đức	Tuân	Toán	05/06/1991	22	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
HN1193	Lê Đăng	Tuấn	Toán	08/04/1991	22	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
HQ1901	Nguyễn Anh	Tuấn	Toán	08/04/1992	22	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
TQ1166	Nguyễn Thị	Tuyết	Toán	26/04/1992	23	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NL869	Thiều Thị Trúc	Uyên	Toán	27/09/1990	23	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
AP2200	Đắc Huỳnh Hạ	Uyên	Toán	13/05/1977	23	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
TQ930	Nguyễn Thị Thu	Vân	Toán	31/10/1984	23	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
AH455	Lê Tấn	Vĩ	Toán	05/07/1984	23	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB697	Huỳnh Lê Hoàng	Việt	Toán	20/02/1992	24	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
AH2061	Đinh Chí	Việt	Toán	10/04/1986	24	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
VC1472	Phạm Hồng	Vóc	Toán	29/03/1989	24	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
AH373	Nguyễn Thanh	Vũ	Toán	13/08/1980	24	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB2000	Phùng Lê	Vũ	Toán	01/02/1991	24	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
DB1152	Trần Thị Ánh	Vy	Toán	20/10/1987	24	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
LT_1414	Kiều Mỹ	Ý	Toán	27/01/1982	24	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
TQ1917	Phạm Thành	An	Thể dục	14/03/1992	1	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
VC139	Đỗ Hữu Hòa	Bình	Thể dục	28/01/1973	2	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HN520	Trần Minh	Cường	Thể dục	03/03/1992	2	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ1317	Hồ Sỹ	Cường	Thể dục	12/03/1990	2	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH1437	Đỗ Lương	Doanh	Thể dục	16/06/1987	3	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB911	Thái Thanh	Duẩn	Thể dục	05/05/1987	3	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB1386	Lê Chiêu	Dương	Thể dục	12/11/1984	4	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ1550	La Duy	Đài	Thể dục	19/05/1985	4	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
AP2018	Thân Văn	Đào	Thể dục	14/08/1988	4	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HQ1574	Vũ Hữu Trí	Đăng	Thể dục	01/05/1993	4	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
TQ516	Nguyễn Tấn Minh	Đức	Thể dục	05/03/1992	4	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HQ638	Trần Văn	Hà	Thể dục	20/11/1983	5	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
LT_534	Lê Hoàng	Hải	Thể dục	05/02/1988	5	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NL1324	Nguyễn Thị Thu	Hạnh	Thể dục	09/05/1993	5	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
AH601	Lê Trần Ngọc	Hiền	Thể dục	28/02/1993	6	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015

HQ495	Lưu Thị	Hiệp	Thể dục	23/04/1992	6	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HQ1940	Phan Thị Cẩm	Hồng	Thể dục	10/01/1988	7	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
HN2010	Cao	Hùng	Thể dục	09/09/1983	7	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH1111	Đàm Quang	Huy	Thể dục	18/08/1989	7	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
VC1867	Lê Bùi Huỳnh	Hưng	Thể dục	21/03/1983	8	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
VC1916	Ngô Quang	Khánh	Thể dục	23/07/1993	9	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
HN2232	Hồ Kim	Khánh	Thể dục	16/02/1990	9	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB1395	Đinh Phạm Anh	Khoa	Thể dục	05/07/1992	9	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB723	Lê Thị	Khuyến	Thể dục	06/09/1989	9	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB1143	Mai Văn	Kính	Thể dục	03/04/1989	9	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
HN2056	Nguyễn Tấn	Ký	Thể dục	22/11/1977	9	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB1287	Phạm Huỳnh Phi	Lam	Thể dục	18/07/1990	9	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
AP1203	Nguyễn	Lâm	Thể dục	29/07/1993	10	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
HQ3036	Nguyễn Thanh	Liêm	Thể dục	10/10/1987	10	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
HN546	Lương Thị Cẩm	Lợi	Thể dục	11/04/1988	11	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
VC342	Ngô Hoàng	Minh	Thể dục	07/11/1990	11	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NL1457	Đặng Thị Hạnh	Ngân	Thể dục	15/01/1989	12	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
DB1316	Phan Tuyết	Ngân	Thể dục	24/01/1993	13	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
VC390	Trần Đồng Hậu	Nghĩa	Thể dục	11/03/1991	13	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB1873	Nguyễn Hoàng	Nhân	Thể dục	30/04/1992	14	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
TQ894	Hà Văn	Oanh	Thể dục	19/10/1990	14	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
VC1665	Nguyễn Tấn	Phát	Thể dục	31/01/1992	14	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ384	Cao Thanh	Phong	Thể dục	01/03/1991	15	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HN2141	Đỗ Trần Thiện	Phúc	Thể dục	03/07/1991	15	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH2116	Bùi Thị Lan	Phương	Thể dục	15/10/1987	15	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB1676	Nguyễn Trung	Quân	Thể dục	15/02/1990	16	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH680	Lê Văn	Sang	Thể dục	29/08/1991	16	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
AH1311	Vũ Tuấn	Sơn	Thể dục	29/11/1991	16	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NB850	Trương Chí	Tâm	Thể dục	14/05/1990	17	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NL945	Lê Huy	Tâm	Thể dục	02/09/1990	17	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HN1394	Đào Đạt	Tấn	Thể dục	01/10/1993	17	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
AP670	Nguyễn Văn	Thanh	Thể dục	01/02/1979	18	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HN2090	Nguyễn Cảnh Tuấn	Thanh	Thể dục	08/03/1992	18	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HQ1850	Hoàng Văn	Thắng	Thể dục	15/09/1979	19	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015

AH1594	Nguyễn	Thịnh	Thể dục	02/05/1987	19	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB829	Lưu Thị Hồng	Thu	Thể dục	01/12/1989	19	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
VC371	Mai Xuân	Thủy	Thể dục	10/04/1992	20	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH1908	Nguyễn Thị	Thúy	Thể dục	22/07/1990	20	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ1788	Hán Xuân	Thường	Thể dục	02/05/1992	20	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH922	Ngô Văn	Tinh	Thể dục	04/07/1991	21	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_2120	Phạm Thanh	Trí	Thể dục	04/04/1992	21	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
VC1445	Nguyễn Đức	Trung	Thể dục	06/08/1989	22	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
VC483	Lê Thượng	Tú	Thể dục	24/06/1993	22	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
AH2119	Hồng Anh	Tú	Thể dục	12/08/1993	22	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB2124	Bùi Hồng Thanh	Tuân	Thể dục	03/07/1982	22	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
AP1589	Nguyễn Mạnh	Tuấn	Thể dục	29/08/1988	22	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
HQ569	Nguyễn Trọng	Tuấn	Thể dục	02/04/1985	22	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
AP1385	Trịnh Thanh	Tùng	Thể dục	08/01/1981	22	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
HQ544	Trần Hà Tường	Uyên	Thể dục	08/08/1993	23	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
AP1831	Nguyễn	Văn	Thể dục	08/04/1988	23	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
HQ1355	Hoàng Văn	Anh	Vật lý	06/02/1983	1	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB1177	Hoàng Tuấn	Anh	Vật lý	22/11/1984	1	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_903	Lê Đỗ Vũ	Anh	Vật lý	09/07/1988	1	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB2206	Trương Hồng	Ân	Vật lý	13/05/1991	1	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH1778	Lưu Đức	Bằng	Vật lý	11/02/1977	2	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
AP1655	Huỳnh Thị	Bích	Vật lý	02/03/1984	2	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
NL2106	Hà Thị	Bích	Vật lý	17/07/1992	2	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
TQ307	Nguyễn Thị	Bình	Vật lý	19/06/1988	2	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
AP1182	Đoàn Thị	Bình	Vật lý	18/06/1991	2	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
TQ2176	Dương Văn	Bình	Vật lý	13/06/1980	2	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
LT_1087	Phạm Thị	Cài	Vật lý	13/05/1986	2	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HN584	Nguyễn Thị	Chung	Vật lý	19/01/1990	2	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
LT_2155	Nguyễn Đức	Chương	Vật lý	19/01/1983	2	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HN1646	Phạm Thành	Công	Vật lý	03/03/1975	2	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
NL1088	Đặng Thị Thuý	Dân	Vật lý	10/02/1993	3	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
DB1380	Đoàn Thị Mỹ	Diệu	Vật lý	06/11/1986	3	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB1247	Nguyễn	Dũng	Vật lý	24/03/1991	3	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AP1463	Phạm Tiến	Dũng	Vật lý	07/08/1976	3	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015

AH814	Tạ Lê	Duy	Vật lý	15/10/1991	3	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH396	Trần Thị Mỹ	Duyên	Vật lý	03/09/1991	4	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ424	Đỗ Xuân	Đại	Vật lý	06/09/1985	4	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB1369	Phạm Hoàng	Đạo	Vật lý	06/07/1993	4	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NL613	Chu Tiến	Đạt	Vật lý	11/01/1992	4	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
AH1841	Bùi Quang	Đạt	Vật lý	24/06/1982	4	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
HQ1495	Nguyễn Việt	Đăng	Vật lý	08/06/1981	4	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NL1128	Lữ Thế	Đăng	Vật lý	27/01/1992	4	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
AH1568	Phạm Thị Minh	Giang	Vật lý	01/09/1989	4	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
AH564	Nguyễn Thị Thái	Hà	Vật lý	19/10/1990	5	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
HQ2208	Tô Thị Mỹ	Hà	Vật lý	09/10/1987	5	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
VC1885	Nguyễn Thị	Hai	Vật lý	01/09/1989	5	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
TQ642	Bùi Nguyễn Hoàng	Hải	Vật lý	24/01/1991	5	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
DB1659	Phạm Dương Minh	Hải	Vật lý	30/03/1987	5	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
HN1670	Nguyễn Thị Ngọc	Hằng	Vật lý	12/08/1989	6	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
HQ2013	Hoàng Thị	Hậu	Vật lý	01/05/1992	6	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
AH1428	Vũ Thu	Hiền	Vật lý	16/12/1984	6	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB620	Nguyễn Thị	Hiền	Vật lý	05/06/1989	6	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
DB1098	Võ Thị Diệu	Hiền	Vật lý	28/06/1993	6	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
DB1601	Nguyễn Thị	Hiền	Vật lý	12/08/1985	6	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_636	Lê Hoàng	Hiệp	Vật lý	10/10/1987	6	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH1991	Nguyễn Thành	Hiệp	Vật lý	17/04/1992	6	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
DB1126	Trần Trọng	Hiếu	Vật lý	11/09/1992	6	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
LT_1106	Đinh Ngọc	Hoà	Vật lý	20/10/1991	7	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
AP2166	Nguyễn Thị Thanh	Hòa	Vật lý	10/03/1992	7	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
DB2127	Lê Thị	Hoài	Vật lý	22/05/1992	7	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NB1743	Nguyễn Thị	Hoài	Vật lý	07/02/1992	7	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NL2071	Trần Thị Lam	Hồng	Vật lý	11/09/1979	7	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
LT_1555	Hoàng Vũ	Huân	Vật lý	06/04/1991	7	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HQ1038	Trương Nhật	Huy	Vật lý	18/09/1987	7	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH1603	Trần Ngọc	Huy	Vật lý	21/12/1993	8	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
TQ716	Trần Thị Thanh	Huyền	Vật lý	17/09/1987	8	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AP1811	Trần Thị	Huyền	Vật lý	01/02/1982	8	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH835	Trần Thị Thu	Hương	Vật lý	08/04/1991	8	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015

AP499	Nguyễn Văn	Kiên	Vật lý	10/07/1986	9	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
HN822	Võ Thị Oanh	Kiều	Vật lý	10/12/1993	9	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
LT_1153	Võ Thị Ngọc	Lam	Vật lý	09/11/1989	9	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
AH1671	Nguyễn Thị Ngọc	Lan	Vật lý	16/10/1987	10	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB1405	Võ Thị Kiều	Lâm	Vật lý	06/09/1991	10	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NL1755	Hoàng Thị Bích	Liều	Vật lý	10/12/1984	10	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
TQ2075	Lê Thị Hoài	Liều	Vật lý	12/08/1990	10	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB469	Lê Vũ	Linh	Vật lý	17/06/1992	10	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB882	Đỗ Thùy	Linh	Vật lý	20/06/1986	10	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NL330	Lê Thị Kim	Linh	Vật lý	10/06/1992	10	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
NL1308	Lê Thị Ngọc	Linh	Vật lý	10/01/1991	10	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB1045	Hà Thị Trúc	Linh	Vật lý	17/06/1992	11	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
TQ422	Nguyễn Thị Ái	Loan	Vật lý	08/12/1981	11	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
LT_1942	Đắc Hoàng	Luật	Vật lý	26/05/1986	11	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
AH1698	Võ Thị Ngọc	Lý	Vật lý	20/07/1988	11	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
LT_1065	Bùi Thị Tuyết	Mai	Vật lý	25/05/1989	11	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
HN1517	Lê Hoàng	Minh	Vật lý	16/07/1992	12	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
DB2217	Trần Thị Tuyết	Minh	Vật lý	20/10/1989	12	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
NL443	Tôn Nữ Thùy	My	Vật lý	29/06/1989	12	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
DB1307	Nguyễn Hồ	Nam	Vật lý	25/07/1981	12	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
TQ2001	Trần Anh	Nam	Vật lý	15/02/1987	12	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
TQ2186	Tạ Hùng	Nam	Vật lý	21/04/1989	12	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HN2102	Lê Thị Mai	Nga	Vật lý	02/05/1988	12	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
HN354	Trịnh Kim	Ngọc	Vật lý	04/02/1985	13	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HN1263	Đinh Thị Mỹ	Ngọc	Vật lý	07/08/1987	13	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NB1863	Trương Hồng	Ngọc	Vật lý	06/06/1992	13	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HQ370	Trần Tổng	Nguyên	Vật lý	26/03/1984	13	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HQ1400	Nguyễn Văn	Nguyên	Vật lý	04/12/1990	13	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HQ1054	Trịnh Thị Minh	Nguyệt	Vật lý	20/11/1991	13	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
DB1970	Trần Ái	Nhân	Vật lý	06/07/1993	14	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NL1404	Phan Thị	Nhuận	Vật lý	24/04/1974	14	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
TQ1951	Võ Thị Phương	Nhung	Vật lý	13/11/1989	14	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AP2220	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Vật lý	15/04/1987	14	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
HQ2319	Nguyễn Kim	Phát	Vật lý	02/01/1983	14	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015

NB1703	Bùi Thanh	Phong	Vật lý	07/11/1991	15	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
NB1971	Lê Nguyễn Minh	Phuong	Vật lý	23/06/1993	15	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
NL2209	Trần	Quang	Vật lý	22/11/1991	16	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
AP2129	Đào Như Anh	Quốc	Vật lý	07/07/1974	16	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NL2137	Lê Phú	Quý	Vật lý	15/04/1991	16	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
AP646	Nguyễn Thị Tố	Quyên	Vật lý	11/02/1981	16	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
NB2175	Đỗ	Quyên	Vật lý	12/12/1987	16	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
HN1498	Trần Như	Quỳnh	Vật lý	10/10/1991	16	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
DB2026	Nguyễn Thị Vân	Quỳnh	Vật lý	16/06/1986	16	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
TQ1409	Cao Hoàng	Sơn	Vật lý	22/02/1991	17	4	7 giờ 30 - 9 giờ 30 ngày 16/7/2015
DB1209	Phạm Tuấn	Sơn	Vật lý	27/07/1984	17	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
AH2067	Nguyễn Lê Hoàng	Sơn	Vật lý	14/06/1991	17	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
HQ1361	Huỳnh Kim	Tài	Vật lý	15/01/1983	17	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
AH1511	Trịnh Kim	Tân	Vật lý	20/04/1979	17	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
VC1494	Phan Long	Tấn	Vật lý		17	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
TQ1068	Nguyễn Thị	Thanh	Vật lý	02/07/1986	18	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
HN2037	Nguyễn Mai	Thanh	Vật lý	02/06/1986	18	5	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 16/7/2015
DB1798	Lê Quang	Thành	Vật lý	05/04/1985	18	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
AH423	Hồ Văn	Thảo	Vật lý	01/01/1983	18	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
DB2083	Lê Thị	Thảo	Vật lý	10/06/1987	18	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
DB1745	Lê Thị Dạ	Thảo	Vật lý	01/06/1987	19	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
DB1276	Nguyễn Đông	Thắng	Vật lý	22/04/1989	19	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
TQ1253	Trần Thị	Thêm	Vật lý	14/08/1992	19	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
AP1392	Tsan Bạch	Thi	Vật lý	08/01/1991	19	1	9 giờ 30 - 11 giờ 30 ngày 15/7/2015
DB2178	Phạm Thị Minh	Thi	Vật lý	11/10/1982	19	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HN1373	Huỳnh Tấn	Thiện	Vật lý	04/10/1993	19	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
DB1350	Nguyễn Đức	Thuận	Vật lý	29/01/1990	19	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
DB511	Lương Văn	Thuận	Vật lý	12/01/1992	19	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
NB1377	Nguyễn Thị Minh	Thùy	Vật lý	22/02/1992	20	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
HQ709	Trần Thị Ngọc	Thúy	Vật lý	09/10/1991	20	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
DB1415	Lê Thị Hoài	Thương	Vật lý	31/01/1988	20	2	13 giờ 30 - 15 giờ ngày 15/7/2015
AH1455	Đặng Hoàng Thủy	Tiên	Vật lý	24/10/1987	20	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
HN2161	Nguyễn Kiến	Trạch	Vật lý	10/04/1987	21	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015
HN939	Trần Ngọc Huyền	Trang	Vật lý	20/06/1991	21	3	15 giờ - 16 giờ 30 ngày 15/7/2015

[illegible]